

KẾ HOẠCH
**Kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm
pháp luật trên địa bàn xã năm 2026**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2015/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 3397/QĐ-BTP ngày 02/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra Chuyên đề về các văn bản liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh; lao động, bảo hiểm xã hội, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2026 và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND xã Đắk Rve ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện nội dung quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với văn bản cấp trên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời, nhằm nâng cao trách nhiệm, vai trò của thủ trưởng của các cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành VBQPPL số 64/2015/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL và các VBQPPL có liên quan.

b) Hoạt động kiểm tra, rà soát phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời để phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật và đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Công tác tự kiểm tra VBQPPL

- Nội dung công việc:

+ Tự kiểm tra VBQPPL do UBND xã ban hành theo quy định của pháp luật;
+ Kiểm tra VBQPPL theo yêu cầu, chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền;

+ Kiểm tra VBQPPL khi nhận được kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về VBQPPL có dấu hiệu trái pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Công tác xử lý văn bản quy phạm pháp luật qua kiểm tra

a) Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo Kết luận kiểm tra VBQPPL của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

b) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

- Nội dung công việc: Tiến hành theo dõi và đôn đốc cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo. Tham mưu, kiến nghị xử lý đối với trường hợp cơ quan ban hành văn bản xử lý không triệt để hoặc không đúng quy định, thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

2. Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

2.1. Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các VBQPPL của HĐND, UBND xã ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của VBQPPL không còn phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban của HĐND xã và cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của HĐND, UBND xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị phối hợp: Các Ban của HĐND xã; Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

2.2. Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch

a) Rà soát các VBQPPL của HĐND, UBND xã theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các VBQPPL của HĐND, UBND xã theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND xã và cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của HĐND, UBND xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

b) Rà soát các VBQPPL đã ban hành để thực hiện trách nhiệm của HĐND xã, UBND xã theo yêu cầu của UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh nhưng đến nay VBQPPL của Trung ương đã hết hiệu lực thi hành

- Nội dung công việc: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND xã và cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của HĐND, UBND xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, tổ chức mình.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã rà soát đối với các VBQPPL có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị phụ trách.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

c) Rà soát VBQPPL của HĐND, UBND xã đã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các VBQPPL của HĐND, UBND xã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã chủ trì, phối hợp với cơ quan của các Ban của HĐND xã và cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của HĐND, UBND xã có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

d) Công bố Danh mục VBQPPL hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2026

- Nội dung công việc: Rà soát, hệ thống hóa và lập Danh mục các VBQPPL của HĐND, UBND xã ban hành đã hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2026 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 2 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã rà soát đối với các VBQPPL có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Thời gian hoàn thành việc công bố: Chậm nhất là ngày 31/01/2027.

đ) Xử lý kết quả rà soát VBQPPL

- Nội dung công việc: Căn cứ kết quả rà soát, các đơn vị kịp thời đề xuất UBND xã, Chủ tịch UBND xã xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ*) theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với các VBQPPL không còn phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã rà soát đối với các VBQPPL có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

3. Công tác báo cáo thống kê

- Các cơ quan chuyên môn hoặc tổ chức hành chính thuộc UBND xã báo cáo, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL năm 2026 gửi về UBND xã (qua Văn phòng HĐND&UBND xã tổng hợp). Giao Văn phòng HĐND&UBND xã định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu và quy định của Sở Tư pháp.

III. KINH PHÍ: Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã: Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; làm đầu mối tổng hợp, tham mưu cho UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã: Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL theo quy định và Kế hoạch này; đề xuất UBND xã xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị tổng hợp gửi Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Ngọc Phong